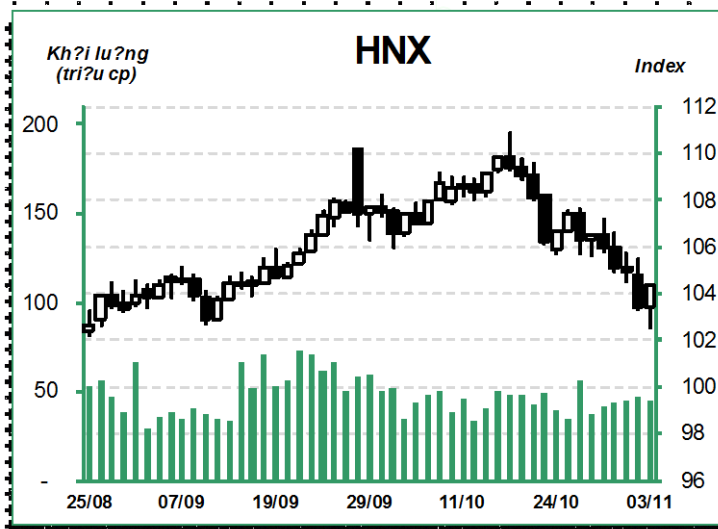
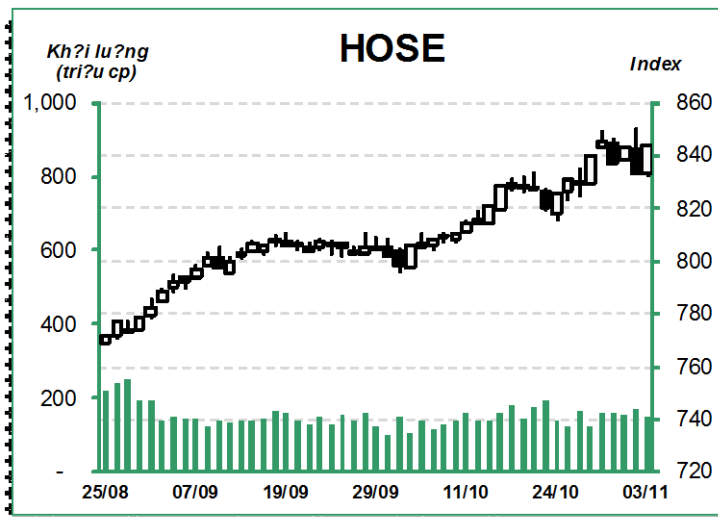


Tổng quan thị trường

03/11/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	843.73	1.28%	840.04	1.50%	104.36	0.91%
Cuối tuần trước	840.37	0.40%	834.91	0.61%	106.45	-1.96%
Trung bình 20 ngày	827.50	1.96%	819.65	2.49%	107.31	-2.75%
Tổng KLGD (triệu cp)	203.25	5.44%	60.83	8.27%	47.58	-6.72%
KLGD khớp lệnh	149.70	-14.18%	41.46	-14.59%	45.27	-4.49%
Trung bình 20 ngày	153.63	-2.56%	42.83	-3.19%	44.26	2.27%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,373.41	0.48%	2,105.04	-7.64%	476.76	-34.42%
GTGD khớp lệnh	3,101.19	-18.77%	1,566.22	-20.71%	460.52	-29.16%
Trung bình 20 ngày	3,255.09	34.36%	1,692.07	24.41%	532.31	-10.44%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	148	43%	21	70%	99	26%
Số mã giảm	116	34%	8	27%	86	23%
Số mã đứng giá	80	23%	1	3%	193	51%



Trái ngược với diễn biến lao dốc trong phiên hôm qua, sự hồi phục tích cực trở lại với các nhóm cổ phiếu nhờ vào lực cầu bắt đáy thành công, hỗ trợ cho cả hai chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày.

Áp đảo với số lượng mã tăng điểm, VN-Index có sự hồi phục, chỉ số lấy lại được 10 điểm đã mất hôm qua để đóng cửa tại 843.73 điểm (+1.28%). Hàng loạt cổ phiếu trải qua phiên giảm sâu như PLX, MWG, VPB cùng với bộ đôi ngành thép HPG và HSG đã trở lại tăng điểm mạnh mẽ, ấn tượng nhất là HBC sau phiên chạm sàn đã bứt phá để tăng trần trong hôm nay. KLGD khớp lệnh đạt 149.7 triệu cổ phiếu (-14.2%), tương đương 3,101 tỷ đồng giá trị (-18.8%).

Nhóm ngân hàng trở lại dẫn dắt thị trường VPB (+6.6%), VCB (+1.9%), BID (+2.3%), CTG (+1.4%) cùng với các cổ phiếu xây dựng ROS (+6.9%), REE (+2.2%), DIG (+3.1%), trong đó cổ phiếu HBC tăng trần sau khi giảm gần 25% trong 4 phiên gần đây. Cũng theo Chủ tịch HĐQT của Hòa Bình cho biết không có bất cứ yếu tố gì có thể tác động bất lợi ảnh hưởng đến KQKD 2017 của Tập đoàn, lời thông báo này có thể đã trấn an được tâm lý nhà đầu tư trước diễn biến tiêu cực ở 4 phiên trước. Nhóm thép cũng quay trở lại nhờ lực cầu bắt đáy HPG (+4.0%), HSG (+6.6%), POM (+3.1%), VIS (+2.1%). Thông tin liên quan đến doanh nghiệp Thép Việt Ý (VIS) khi cổ đông lớn Thái Hưng đã bán gần 14.77 triệu cổ phiếu cho khối ngoại đẩy giá trị mua ròng trên sàn HOSE tăng mạnh. Ngoài ra, thông tin giá dầu tiếp tục giữ mức cao nhất trong gần 2 năm đã hỗ trợ cho diễn biến tích cực của nhóm dầu khí GAS (+1.2%), PVD (+3.9%), PXS (+1.6%); bán lẻ cũng tăng điểm trở lại với MWG (+4.6%), PNJ (+1.4%), HAP (+5.9%), DGW (+1.1%).

Khối ngoại tiếp tục đẩy mạnh mua ròng trên sàn HOSE với giá trị 505.1 tỷ đồng, tăng mạnh 133.6%, tập trung ở các VIS

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VIS	18,717.0	486.70
MSN	3,000.0	183.00
KBC	13,772.3	165.00
VNM	565.8	86.68
NVL	1,370.0	85.35
BWE	1,500.0	34.88
SCR	2,359.2	19.70
NAF	640.0	15.71
QCG	1,009.8	12.76
VCI	166.0	10.46
HNX		
HUT	900.0	9.18
SDA	800.0	3.92
DNP	87.0	1.74
KLF	150.0	0.54
SGO	356.5	0.54
MST	20.0	0.30

(+391.5 tỷ), VNM (+34.3 tỷ), NT2 (+27.1 tỷ) và bán ròng chủ yếu KBC (-37.7 tỷ), MSN (-24.9 tỷ), HSG (-14.4 tỷ).

Diễn biến tương tự trên sàn Hà Nội. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 104.36 điểm (+0.91%). KLGD khớp lệnh đạt 45.3 triệu cổ phiếu (-4.5%), tương đương 460.5 tỷ đồng giá trị (-29.2%).

Cổ phiếu ngân hàng ACB và nhóm vật liệu xây dựng VGC (+4.8%), VCS (+1.4%), VHL (+2.4%), VIT (+0.6%) trở lại nâng đỡ cho HNX-Index bật tăng tích cực. Tương tự ở sàn HOSE, nhóm dầu khí đón nhận thông tin hỗ trợ từ giá dầu cũng đã tăng điểm khá tốt PVS (+1.3%), PVC (+1.1%), PVB (+0.6%) cùng với các mã chứng khoán MBS (+2.4%), SHS (+0.6%), BVS (+2.1%) và cổ phiếu thủy điện HJS (+7.8%).

Khối ngoại mua ròng 18.7 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-15.1%), tập trung mua ròng ở VCG (+15.8 tỷ), VGC (+2.1 tỷ), HUT (+2.1 tỷ) và các cổ phiếu SHS (-1.5 tỷ), PHC (-1.4 tỷ), TV2 (-0.9 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm mạnh trở lại. Xu hướng phục hồi của chỉ số đang được duy trì, khi chỉ số đi lên đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo đường ADX nằm trên vùng 34 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại. Không những vậy, khi quan sát kỹ các chỉ báo như như MACD vẫn đang nằm trên đường Signal hàm ý tín hiệu mua đang được duy trì, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 850 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có phiên tăng điểm trở lại. Mặc dù vậy, chỉ số vẫn đang đóng cửa dưới MA 5 và 20 cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn của chỉ số có thể vẫn là điều chỉnh, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Ngưỡng kháng cự gần nhất với chỉ số có thể là vùng 105.9 điểm (MA50 và Fib 127.2). Nhìn chung, phiên tăng điểm 03/11 cho thấy động lực phục hồi đang được cải thiện. Thị trường có thể quay trở lại thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế mua với tỷ trọng nhỏ vào các cổ phiếu có câu chuyện riêng và có tính dẫn dắt thị trường.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TIE	8.1	0.0	7.0%
THI	41.4	32.2	7.0%
KPF	5.4	0.4	6.9%
BBC	102.2	2.0	6.9%
ROS	214.1	1,325.8	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CMX	4.0	23.4	-7.0%
PIT	6.3	0.1	-7.0%
HNG	8.3	2,459.4	-7.0%
PLP	23.5	298.0	-6.9%
SAV	10.1	9.4	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	214.1	279.8	6.9%
HBC	51.4	170.5	6.9%
HPG	36.2	140.6	4.0%
HSG	22.5	130.3	6.6%
TRA	132.5	123.7	6.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.3	14,824.9	0.0%
HAG	7.0	8,980.4	-6.4%
HAI	7.5	6,125.4	-4.1%
HSG	22.5	6,046.3	6.6%
KBC	12.7	5,084.2	6.7%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TMX	9.0	0.2	9.8%
NHA	12.5	7.5	9.7%
ATS	28.5	46.8	9.6%
PSW	9.3	0.1	9.4%
VIE	8.2	1.1	9.3%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHL	0.6	24.4	-14.3%
DST	18.0	150.3	-10.0%
PIV	18.0	68.5	-10.0%
NFC	14.4	15.0	-10.0%
VGP	23.4	0.1	-10.0%

Top 5 giá trị

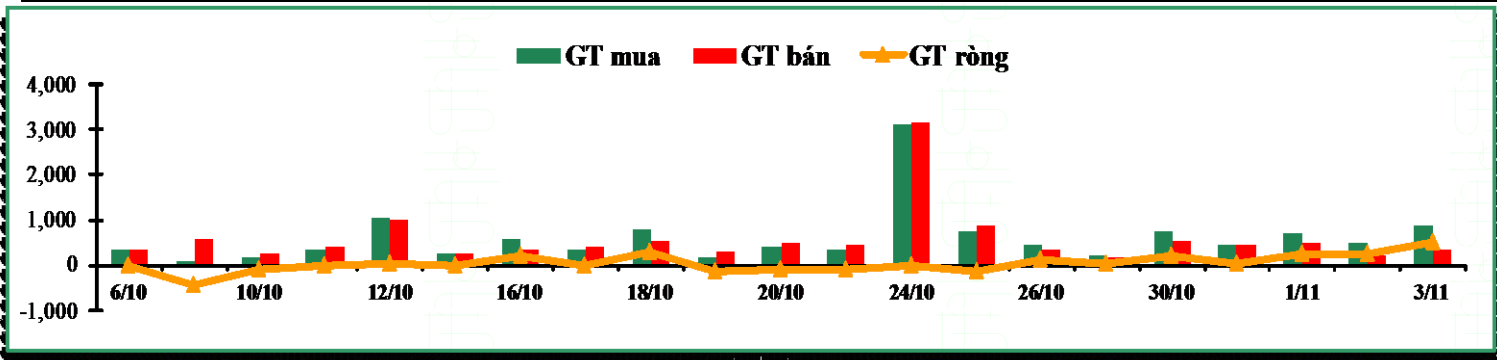
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	30.4	64.1	2.0%
VCG	21.4	61.5	-0.5%
SHB	7.8	49.8	0.0%
PVS	15.4	40.5	1.3%
SHS	16.8	33.7	0.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	7.8	6,419.7	0.0%
KLF	3.7	5,369.4	2.8%
PVX	2.1	4,617.2	-4.6%
VCG	21.4	2,921.7	-0.5%
PVS	15.4	2,671.8	1.3%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	851.5	27.5%	346.4	11.2%	505.1
HNX	26.3	5.7%	7.6	1.7%	18.7
Tổng số	877.8		354.0		523.8



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIS	27.0	393.1	2.1%
VNM	155.2	95.4	-0.5%
HPG	36.2	34.2	4.0%
KBC	12.7	31.4	6.7%
NT2	30.1	29.4	0.3%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
KBC	12.7	69.1	6.7%
VNM	155.2	61.0	-0.5%
HPG	36.2	40.4	4.0%
HSG	22.5	35.8	6.6%
MSN	60.2	31.4	0.2%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIS	27.0	391.5	2.1%
VNM	155.2	34.3	-0.5%
NT2	30.1	27.1	0.3%
HBC	51.4	26.7	6.9%
BID	22.4	16.1	2.3%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	21.4	15.8	-0.5%
VGC	22.0	2.2	4.8%
HUT	10.5	2.1	2.9%
MAS	89.4	1.9	0.5%
LAS	13.9	1.1	2.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	16.8	1.5	0.6%
PHC	12.7	1.4	2.4%
TV2	164.4	0.9	-3.0%
PVX	2.1	0.9	-4.6%
MAS	89.4	0.8	0.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	21.4	15.8	-0.5%
VGC	22.0	2.1	4.8%
HUT	10.5	2.1	2.9%
LAS	13.9	1.1	2.2%
MAS	89.4	1.0	0.5%

Tin trong nước

HSBC dự báo GDP Việt Nam tăng trưởng 6,4% năm 2018

Trong báo cáo vĩ mô về triển vọng thị trường Việt Nam, Khối Nghiên cứu Kinh tế Toàn cầu HSBC đưa ra kỳ vọng tăng trưởng GDP sẽ đạt 6,6% trong năm nay và cho năm 2018 là 6,4%.

HSBC đánh giá hoạt động xuất khẩu của Việt Nam diễn ra tốt ở thời điểm hiện tại. Xuất khẩu tháng 10 tăng 26% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu tháng thứ ba liên tiếp đạt mức tăng trưởng trên 20%. Hơn nữa, xuất khẩu các mặt hàng điện thoại và phụ kiện tiếp tục tăng mạnh với tốc độ chóng mặt, tăng 76% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nhập khẩu các mặt hàng điện tử bao gồm linh kiện đầu vào cho điện thoại và các mặt hàng điện tử xuất khẩu khác cũng tăng nhanh. Trong khi đó, ngành sản xuất của Việt Nam duy trì bền vững mức đóng góp của ngành cho tăng trưởng GDP kể từ đầu năm và xu hướng này vẫn còn tiếp tục.

Tuy nhiên, chỉ số PMI đã giảm xuống 51,6 điểm trong tháng 10 so với mức 53,3 điểm trong tháng 9. Kết quả này một phần là do sản lượng và đơn đặt hàng mới tăng trưởng yếu hơn. Đặc biệt, sản lượng đã tăng ở mức chậm nhất kể từ tháng 10/2016. Nhưng sản lượng và đơn đặt hàng mới sẽ tiếp tục tăng mặc dù thấp hơn tháng 9. Vì vậy, tăng trưởng tại Việt Nam sẽ vẫn mạnh cho đến hết năm mặc dù có thể giảm nhẹ ở lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu vào cuối năm.

Trong khi đó, chỉ số lạm phát tháng 10 vẫn theo kỳ vọng nhưng xuất hiện nhiều nguy cơ tăng do biến động giá dầu gần đây. Chỉ số CPI toàn phần tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái, con số này gần đúng với kỳ vọng 3,1% của HSBC, giúp giữ mức lạm phát theo đúng mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đề ra là dưới 4% cho năm 2017. Dự báo con số lạm phát cho cả năm là 3,5%.

Như tháng trước, chi phí chăm sóc sức khỏe vẫn là yếu tố chính khiến giá cả tăng lên khi Chính phủ tiếp tục cải cách các chương trình trợ cấp. Cần lưu ý rằng việc giá dầu tăng gần đây đã đặt ra nhiều nguy cơ lạm phát tăng cho đến thời điểm cuối năm. Tuy nhiên, giá dầu tăng nhẹ sẽ giữ lạm phát toàn phần nằm trong mục tiêu đề ra của NHNN. HSBC dự báo lạm phát toàn phần của năm 2018 vẫn duy trì mức 3,5%.

ADB cho Việt Nam vay 170 triệu USD cải tạo hạ tầng đô thị

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) vừa phê duyệt khoản vay 170 triệu USD để giúp Việt Nam cải tạo cơ sở hạ tầng đô thị và ứng phó biến đổi khí hậu.

Tính 1993-2015, ADB đã hỗ trợ và cho Việt Nam vay khoảng 15,2 tỉ USD, trong đó, các lĩnh vực chiếm tỷ lệ lớn nhất là giao thông và thông tin liên lạc (33,5%), năng lượng (17,8%) và quản lý khu vực công (10,7%).

Trong giai đoạn 2017-2019 ADB đề xuất cho Việt Nam vay 4,3 tỉ USD từ nguồn cho vay ưu đãi và nguồn cho vay thông thường của định chế này.

Theo đó, ADB sẽ duy trì mức cho vay chính phủ khoảng 1 tỉ USD mỗi năm, hỗ trợ kỹ thuật và viện trợ không hoàn lại khoảng 5 - 7 triệu USD mỗi năm và đồng tài trợ từ các đối tác phát triển và các quỹ khí hậu khoảng 1,4 tỉ USD.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Vietcombank sắp thoái vốn 132,5 tỷ đồng tại SaigonBank

Ngày 20/11 tới đây, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) sẽ bán đấu giá phần vốn góp 132,5 tỷ đồng, tương đương 4,3% vốn điều lệ tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SaigonBank) với mức giá khởi điểm 12.550 đồng/cổ phần. Cuộc đấu giá được tổ chức tại Sở GDCK Hà Nội.

SaigonBank là ngân hàng TMCP đầu tiên được thành lập trong hệ thống các ngân hàng TMCP tại Việt Nam, ra đời vào năm 1987.

Hoạt động kinh doanh chính của SaigonBank là huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi. Lợi nhuận sau thuế của SaigonBank năm 2016 tăng trưởng khá tốt so với năm 2015 với mức tăng trưởng đạt 223,3%. Lợi nhuận sau thuế của 6 tháng 2017 cũng đã đạt gần bằng mức lợi nhuận của cả năm 2016.

ROS: Sẽ chia cổ tức tỷ lệ 10-12% vốn điều lệ

FLC Faros sẽ hoàn thành sớm kế hoạch kinh doanh năm và năm tài chính 2017, mức chia cổ tức có thể đạt 10-12% vốn điều lệ.

Ông Đỗ Quang Lâm, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng FLC Faros (mã ROS) cho biết, ROS sẽ sớm hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2017 và sẽ thực hiện chia cổ tức tỷ lệ 10-12% vốn điều lệ.

Theo FLC Faros, kể từ đầu năm 2017 đến nay, Công ty có chuyển biến vượt bậc trong hoạt động tổng thầu thi công, các dự án do Công ty làm chủ đầu tư cũng đều đã hoàn thiện pháp lý và bước sang giai đoạn triển khai.

Theo đó, tổng giá trị các hợp đồng và dự án mà FLC đã ký kết và đi vào triển khai là 20.114 tỷ đồng. Một số dự án có quy mô lớn như: Dự án Quần thể sân golf, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp Quảng Bình có giá trị hợp đồng lên tới 5.581 tỷ đồng, dự án FLC Vĩnh Phúc giai đoạn 2 1.413 tỷ đồng...

Trong các dự án Công ty đang triển khai, có 12 dự án trọng điểm đang được gấp rút hoàn thiện, sẽ đem lại doanh thu 3.500 tỷ đồng cho FLC Faros. Một số công trình đang trong giai đoạn nước rút để bàn giao trong năm 2017 - 2018 là FLC Garden City, FLC Twin Towers (265 Cầu Giấy), Quần thể Du lịch nghỉ dưỡng FLC Hạ Long...

TRA đạt 153 tỷ đồng lợi nhuận

CTCP Traphaco (TRA) cho biết, kết thúc quý III/2017, Công ty mẹ TRA đạt 1.150 tỷ đồng doanh thu thuần và 53 tỷ đồng lợi nhuận, nâng lợi nhuận lũy kế 9 tháng đầu năm lên 153 tỷ đồng, qua đó duy trì mức độ tăng trưởng lợi nhuận 10% theo đúng kế hoạch đề ra.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	FPT	Mua	6/11/2017	51.0	51.0	0.0%	53.0	50.2	4%	-2%	Xu hướng phục hồi vẫn được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	GAS	Nắm giữ	1/9/2017	73.5	61.6	19.3%	78.8	60.1	28%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 78.8 ngàn
2	CSV	Nắm giữ	15/9/2017	35.3	34.4	2.5%	37.1	32.9	8%	-4%	Điều chỉnh giá do chia cổ tức 6% bằng tiền
3	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	60.2	49.4	21.9%	62.3	47.5	26%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 62.3 ngàn
4	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	41.9	36.9	13.6%	47.0	35.7	27%	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 47 ngàn
5	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	155.2	149.0	4.2%	161.1	147.0	8%	-1%	Nâng giá mục tiêu lên 161.1 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
TLG	HOSE	96,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
VDP	HOSE	39,300	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a	TRUNG LẬP
TRA	HOSE	132,500	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%	TRUNG LẬP
BMP	HOSE	74,000	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HAR	HOSE	9,350	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A	TĂNG TỶ TRỌNG
MWG	HOSE	125,500	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a	TRUNG LẬP
NKG	HOSE	34,750	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
LAS	HNX	13,900	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
PAC	HOSE	48,700	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%	TĂNG TỶ TRỌNG
VNM	HOSE	155,200	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
DGW	HOSE	18,800	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
NAF	HOSE	24,500	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
TCM	HOSE	24,200	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%	TRUNG LẬP
BFC	HOSE	35,650	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
HAX	HOSE	39,000	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a	TRUNG LẬP
VSC	HOSE	49,000	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HPG	HOSE	36,200	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
PNJ	HOSE	105,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
FOX	UPCOM	70,500	103,194	30/06/2017	1,111	7,371	30,844	25%	11%	9.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
DRC	HOSE	20,050	33,200	23/06/2017	374	3,156	13,974	23%	6%	10.5	2.4	25%	TRUNG LẬP
ELC	HOSE	13,500	30,000	13/06/2017	124	2,640	19,500	14%	10%	11.3	1.5	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
PHR	HOSE	39,100	40,000	07/06/2017	363	4,625	34,188	9%	15%	8.6	1.1	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
DPR	HOSE	39,300	64,700	31/05/2017	204	5,102	54,473	6%	10%	12.6	1.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
LIX	HOSE	46,900	54,930	25/05/2017	267	6,600	18,590	34%	21%	8.9	3.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.